

Bản án số: 92/2024/HS-ST
Ngày 19-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải

Ông Nguyễn Minh Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến với điểm cầu trung tâm tại Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam – Công an thành phố Hải Phòng đối với vụ án hình sự thụ lý số 93/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Trung T, sinh ngày 11/6/1994; tại Hải Phòng; ĐKKHKT: 5/41 N, L, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở ở: số 21 phụ lô 3 tập thể An Dương, phường An Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị Đ; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Có 01 tiền án, bản án số 66/HSST ngày 03/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (chưa được xoá). Bị tạm giữ từ ngày 29/03/2024 đến ngày 04/04/2024 chuyển tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 29/03/2024 T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B2 - 493.89 đến khu vực ngõ 30 Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T đưa 600.000 đồng qua ô cửa của một nhà trong ngõ (không nhớ cụ thể địa chỉ) và hỏi mua 02 túi ma túy "đá" với giá tiền 300.000 đồng/01 túi. Người bên trong nhà đưa vào tay T 02 gói nylon bên trong có chứa ma túy đá. T nhận ma túy cầm trong lòng bàn tay rồi đi về nhà tại địa chỉ số 21 phụ lô 3 tập thể An Dương, An Dương, Lê Chân, Hải Phòng cất giấu. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, T cầm 01 túi nylon ma túy "đá" ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô mang đi sử dụng, túi ma túy còn lại T để ở trên mặt bàn tại nhà. Đến 13 giờ 40 phút, khi đi đến khu vực đầu ngõ 9 đường Cao Thắng, Hạ Lý, Hồng Bàng thì bị Công an quận Hồng Bàng phát hiện, bắt giữ đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng lập biên bản. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của T: 01 gói nylon mép dán màu đỏ trong chứa tinh thể màu trắng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 15B2 - 493.89.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Trung T tại địa chỉ số 21 phụ lô 3 tập thể An Dương, An Dương, Lê Chân, Hải Phòng nhưng không phát hiện thu giữ được túi ma túy còn lại theo như lời khai của Trần Trung T.

Xét nghiệm nhanh chất ma túy trong nước tiểu của Trần Trung T dương tính với MDMA, MET.

Tại Kết luận giám định số 384/KL-KTHS ngày 03/4/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự CATP Hải Phòng kết luận: "Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,30 gam, loại Methamphetamine"

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Bản Cáo trạng số 70/2024/CT-VKS ngày 20/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố Trần Trung T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt với bản án số 66/HSST ngày 03/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của 02 bản án

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và chưa xác minh được bị cáo có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư dán kín trong có toàn bộ mẫu giám định còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 384MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

Đối với xe mô tô Biển kiểm soát 15B2 - 493.89, qua điều tra xác minh chưa xác định được nguồn gốc và chủ sở hữu hợp pháp của xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau. Nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, báo cáo bắt giữ, nội dung bản cáo trạng, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hồi 13 giờ 55 phút, ngày 29/03/2024 tại khu vực đầu ngõ 9 đường Cao Thắng, Hạ Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng, Trần Trung T có hành vi cất giữ trái phép 0,30 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Trung T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy.

- *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[5] *Về nhân thân:*

Bị cáo có 01 tiền án chưa được xoá; bản án 66/HSST ngày 03/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Nhưng không tính là tái phạm, bởi thời điểm bị cáo phạm tội chưa có bản án đã có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ:*

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] *Về hình phạt:* Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, làm suy thoái đạo đức lối sống và là nguyên nhân làm phát sinh những tội phạm khác gây mất trật tự xã hội. Do vậy cần phải xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo đang chấp hành hình phạt của bản án 66/HSST ngày 03/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án theo khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự.

[9] *Về hình phạt bổ sung:*

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, chưa xác minh được bị cáo có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng:*

[10] Số ma túy Công an thu giữ của bị cáo sau khi lấy đi giám định, lượng còn lại xét là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với xe mô tô Biển kiểm soát 15B2 - 493.89, qua điều tra xác minh chưa xác định được nguồn gốc và chủ sở hữu hợp pháp của xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[11] Đối với người bán ma túy cho Trần Trung T tại khu vực ngõ 30 Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng, tài liệu điều tra chưa xác định được tên, tuổi địa chỉ là ai nên Cơ quan điều tra đã có công văn trao đổi với Công an quận Lê Chân nguồn tin trên khi có tài liệu, chứng cứ sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau.

- Về án phí:

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Quyền kháng cáo đối với bản án:

[13] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Trung T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Trần Trung T 27 (hai bảy) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án 66/HSST ngày 03/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: 45 (bốn lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 29/3/2024.

2. Về xử lý tang vật:

Căn cứ Điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu 01 (một) phong bì thư dán kín trong có toàn bộ mẫu giám định còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 384MT/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Trần Trung T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ TẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thường